

Số: 98/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày 06 tháng 12 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

**Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025**

### HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 21

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13;

Căn cứ Nghị quyết số 1232/NQ-UBTVQH15 ngày 24/10/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Hải Phòng giai đoạn 2023 - 2025.

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Công văn số 4368/BNV-CQĐP ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Bộ Nội vụ về việc thực hiện quy định tại Điều 6 và Điều 33 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Thông báo số 2399-TB/TU ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025;

Xét Tờ trình số 311/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết về số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 69/BC-BPC ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quyết định số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thuộc thành phố Hải Phòng năm 2025 như sau:

1. Tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã là **4.147** người (bao gồm 511 người ghi nhận) và dự phòng 120 người.

*(Chi tiết tại Phụ lục 1 - kèm theo)*

2. Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã là **2.272** người (bao gồm 41 người ghi nhận) và dự phòng 110 người.

*(Chi tiết tại Phụ lục 2 - kèm theo)*

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

- a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết bảo đảm đúng các quy định của pháp luật.
- b) Thực hiện tinh giản biên chế hết số người ghi nhận trong thời gian 05 năm theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVI, Kỳ họp thứ 21 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2024./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban TVQH, Chính phủ;
- VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH HP;
- Ủy ban MTTQ VN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Đại biểu HĐND TP khóa XVI;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính, Cục Thống kê;
- Kho bạc Nhà nước Hải Phòng;
- TTQU, TTHU, TT HĐND, UBND các quận, huyện;
- Báo HP; Đài PT và TH HP;
- Công báo HP; Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Văn Lập**

**PHỤ LỤC 01****Giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã năm 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **98/NQ-HĐND** ngày **06/12/2024**  
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Quận, huyện, thành phố	Số lượng cán bộ, công chức cấp xã giao năm 2025		
		Tổng số	Trong đó	
			Theo ĐVHC, quy mô dân số và diện tích tự nhiên	Số ghi nhận
1	Quận Hồng Bàng	239	218	21
2	Quận Ngô Quyền	229	187	42
3	Quận Lê Chân	292	179	113
4	Quận Kiến An	209	162	47
5	Quận Hải An	176	176	0
6	Quận Đồ Sơn	134	134	0
7	Quận Dương Kinh	132	132	0
8	Quận An Dương	244	215	29
9	Thành phố Thủy Nguyên	674	513	161
10	Huyện An Lão	338	338	0
11	Huyện Kiến Thụỵ	325	325	0
12	Huyện Tiên Lãng	383	381	02
13	Huyện Vĩnh Bảo	508	412	96
14	Huyện Cát Hải	264	264	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>4.147</b>	<b>3.636</b>	<b>511</b>



**PHỤ LỤC 02****Giao số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã năm 2025**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số **98** /NQ-HĐND ngày **06**/12/2024  
của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng)

TT	Quận, huyện, thành phố	Số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã giao năm 2025		
		Tổng số	Trong đó	
			Theo ĐVHC, quy mô dân số và diện tích tự nhiên	Số ghi nhận
1	Quận Hồng Bàng	132	132	0
2	Quận Ngô Quyền	119	119	0
3	Quận Lê Chân	116	116	0
4	Quận Kiến An	127	99	28
5	Quận Hải An	106	106	0
6	Quận Đồ Sơn	80	80	0
7	Quận Dương Kinh	78	78	0
8	Quận An Dương	125	125	0
9	Thành phố Thủy Nguyên	328	328	0
10	Huyện An Lão	202	202	0
11	Huyện Kiến Thụy	197	197	0
12	Huyện Tiên Lãng	229	229	0
13	Huyện Vĩnh Bảo	265	252	13
14	Huyện Cát Hải	168	168	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.272</b>	<b>2.231</b>	<b>41</b>

